

PHỤ LỤC 04
BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

Tên doanh nghiệp: **Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam**
MST: **0102276173**

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty

a/ Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:
+ Thực hiện chi trả tiền lương theo quy định tại Quy chế trả lương của Công ty mẹ - Tổng công ty; Xác định quỹ tiền lương theo quy định tại Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

+ Thực hiện chi tiền thưởng cho người lao động theo kết quả SXKD và Quy chế sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi của Tổng công ty.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Thực hiện chi trả tiền lương theo quy định tại Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý; Xác định quỹ tiền lương theo quy định tại Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

+ Thực hiện chi trả tiền thưởng cho người quản lý theo kết quả SXKD, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước và Tổng công ty.

b/ Quỹ tiền lương kế hoạch 2018:

Năm 2018, PV Power chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần, kế hoạch lao động tiền lương được xây dựng theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH có sự thay đổi nhiều so với mô hình hoạt động là Công ty TNHH MTV 100% Tập đoàn (tiền lương xây dựng theo Nghị định 51,52/2016/NĐ-CP và Thông tư 26,27/2016/TT-BLĐTBXH).

Hiện tại, PV Power chưa xây dựng kế hoạch lao động tiền lương năm 2018. Tuy nhiên, dự kiến số lao động kế hoạch năm 2018 không thay đổi nhiều so với kế hoạch năm 2017 (tạm tính bằng kế hoạch 2017) và tiền lương bình quân kế hoạch của Công ty mẹ năm 2018 tạm tính bằng thực hiện năm 2017.

c/ Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:
 + Tiền lương phân phối cho CBCNV dựa trên giá trị cống hiến và chức danh công việc của mỗi CBCNV (CBCNV đảm nhận các chức danh công việc có mức độ phức tạp cao hơn, khối lượng công việc nhiều hơn được trả lương cao hơn). Việc phân phối tiền lương phải là động lực để động viên, khuyến khích những CBCNV có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, đảm nhận những công việc yêu cầu trách nhiệm cao, phức tạp và quan trọng của Công ty mẹ.

+ Quỹ tiền lương của người lao động sử dụng để chi lương hàng tháng, chi bổ sung lương vào các dịp lễ tết (tính bình quân lương các tháng trong năm), chi lương hiệu quả/năng suất cho người lao động (theo lương chức danh và hệ số đánh giá mức độ hoàn thành công việc được giao).

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG THỰC HIỆN NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH 2018 CỦA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (2017)		Năm báo cáo (2018)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch (dự kiến)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG TỔNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Tổng Công ty đặc biệt		
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG CÔNG TY MẸ				
1	Lao động (cuối kỳ)	Người	1.218	1.184	1.218
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/ tháng	23.466	24.051	24.051
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	337.466	338.156	344.891
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	28.597	27.815	28.597
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/ tháng	25.485	26.022	26.045

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo (2017)		Năm báo cáo (2018)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch (dự kiến)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	15	14	15
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/ tháng	29,35	29,35	33,8
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	10.096	9.353	10.314
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/ tháng	58,7	57,3	57,3
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	917	1.001	1.188
6	Tiền thưởng, thu nhập (phúc lợi và các chế độ khác)	Triệu đồng	312	675	675
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Triệu đồng/ tháng	66,4	67,6	67,6

** Ghi chú: Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2017 của Người quản lý cao hơn so với kế hoạch là do có khoản chi quyết toán quỹ thưởng Ban Điều hành trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2013, 2014 chi cho Người quản lý trong năm 2017.*

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: PV Power luôn thực hiện đúng các quy định của Tập đoàn, đảm bảo ổn định chế độ tiền lương cho người lao động, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động.
- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: Không.

PK